UBND TỈNH ĐẮK NÔNG **SỞ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:347/BC-SNV

Đắk Nông, ngày 12 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO Kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo quý IV và năm 2018

Thực hiện Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; căn cứ Công văn số 1137/TTr-VP ngày 28/11/2018 của Thanh tra tỉnh Đắk Nông về việc báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý IV và năm 2018. Sở Nội vụ báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo quý IV và năm 2018 như sau:

I. KÉT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KNTC QUÝ IV NĂM 2018

1. Công tác tiếp công dân

Thực hiện Quy chế tiếp công dân ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-SNV ngày 21/12/2015 của Sở Nội vụ, Thanh tra Sở phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo theo quy trình đã quy định và phân công công chức thực hiện tiếp công dân đúng lịch; đúng thời gian quy định vào tất cả các ngày làm việc trong tuần. Lãnh đạo Sở thực hiện tiếp công dân 02 ngày trong một tháng theo quy định tại Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông quy định về công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Trong quý IV năm 2018, Sở Nội vụ không có công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Tuy nhiên công tác tiếp công dân vẫn được thực hiện theo quy định.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

- a. Tiếp nhận: Trong quý IV năm 2018, Sở Nội vụ nhận được 08 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do cơ quan, đơn vị và công dân chuyển đến; không có đơn thư tồn từ kỳ trước chuyển sang.
- b. Phân loại đơn: Trong tổng số 08 đơn thư tiếp nhận có 01 đơn tố cáo; 03 khiếu nại; 04 đơn kiến nghị, phản ánh; trong 08 đơn thư nhận được có 02 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ.
 - c. Kết quả xử lý đơn thư nhận được:

Sở Nội vụ đã giải quyết 02 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết, đã ban hành 02 quyết định giải quyết khiếu nại lần 2.

Sở Nội vụ đã hướng dẫn 02 đơn và chuyển 03 đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết; lưu 01 đơn là đơn nặc danh.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Trong quý IV năm 2018, Sở Nội vụ không nhận được đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Việc triển khai các cuộc thanh tra: Trong quý IV, Sở Nội vụ chưa triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KNTC NĂM 2018

1. Công tác tiếp công dân

Thực hiện Quy chế tiếp công dân ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-SNV ngày 21/12/2015 của Sở Nội vụ, Thanh tra Sở phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo theo quy trình đã quy định và phân công công chức thực hiện tiếp công dân đúng lịch; đúng thời gian quy định vào tất cả các ngày làm việc trong tuần. Lãnh đạo Sở thực hiện tiếp công dân 02 ngày trong một tháng theo quy định tại Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông quy định về công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Trong năm 2018, Sở Nội vụ tiếp 02 công dân đến kiến nghị, phản ánh (01 kiến nghị về giải quyết chế độ thanh niên xung phong; 01 kiến nghị về chế độ, chính sách đối với sinh viên cử tuyển). Sở Nội vụ thực hiện việc hướng dẫn đối với công dân đến kiến nghị, phản ánh để được giải quyết theo quy định.

Việc tiếp công dân của thủ trưởng đơn vị được thực hiện thường xuyên, đúng quy định. Tuy nhiên năm 2018, Sở Nội vụ tiếp 02 lượt công dân đến kiến nghị, phản ánh không trùng với lịch tiếp công dân của thủ trưởng đơn vị hàng tháng. Do đó, năm 2018 thủ trưởng đơn vị chưa tiếp lượt công dân nào.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Tiếp nhận: Trong năm 2018, Sở Nội vụ tiếp nhận 22 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến; không có đơn thư tồn từ kỳ trước chuyển sang.
- Phân loại đơn: Trong tổng số 22 đơn thư nhận được có 08 đơn khiếu nại; 05 đơn tố cáo và 09 đơn kiến nghị, phản ánh.
 - Kết quả giải quyết:

Tiến hành xác minh 01 đơn tố cáo do UBND tỉnh chuyển đến.

Giải quyết 02 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền do UBND tỉnh chuyển đến, Sở Nội vụ đã ban hành 02 quyết định giải quyết khiếu nại lần 2. Chuyển 06 đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết; trả lại và hướng dẫn 07 đơn cho công dân gửi đơn đến đúng nơi quy định để được giải quyết theo thẩm quyền; 06 đơn là đơn nặc danh, đơn gửi nhiều cơ quan trong đó gửi đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết nên lưu không giải quyết theo quy định.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Trong năm 2018, Sở Nội vụ tiến hành xác minh, giải quyết 01 đơn tố cáo tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đơn do UBND tỉnh chuyển đến tham mưu giải quyết; thụ lý giải quyết 02 đơn khiếu nại của ông Nguyễn Hồng Phú và Bà Lê Thị Kim Nhung, đơn do UBND tỉnh chuyển đến, Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai đối với 02 đơn khiếu nại trên.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Việc triển khai các cuộc thanh tra: Sở Nội vụ chưa triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ

- 1. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo
 - a. Ưu điểm:
- Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian qua luôn được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo cơ quan; sự hướng dẫn kịp thời về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan cấp trên. Do đó, đơn thư tiếp nhận đã được Giám đốc Sở chỉ đạo giải quyết dứt điểm theo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn mà luật quy định, không để xảy ra tình trạng đơn thư tồn đọng, kéo dài.
 - b. Tồn tại, hạn chế:
- Đối với các đơn thư không thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Nội vụ đã thực hiện việc chuyển đơn và gửi kèm theo toàn bộ hồ sơ có liên quan đến các cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết. Tuy nhiên, sau khi giải quyết các cơ quan, đơn vị không báo cáo kết quả giải quyết để Sở Nội vụ biết nên gặp khó khăn trong quá trình nắm bắt tình hình giải quyết đơn thư; quá trình tổng hợp báo cáo theo quy định.
- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho công dân thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo còn chưa sâu rộng, hiệu quả chưa cao. Dẫn đến tình trạng công dân gửi đơn thư không đúng quy định, gửi nhiều nơi, nhiều đơn thư mạo danh, nặc danh gây khó khăn công tác giải quyết đơn thư.

2. Dự báo về tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong kỳ tiếp theo

- Diễn biến về khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực tổ chức cán bộ nhà nước trong kỳ tiếp theo là giảm về số lượng.

- Mức độ phức tạp: Bình thường.
- Khiếu kiện đông người, vượt cấp: không có.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

- Tổ chức, thực hiện tốt công tác tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.
- Giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền không để kéo dài. Các đơn không thuộc thẩm quyền phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết, thực hiện chuyển đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn đến đúng nơi quy định để được giải quyết.

V. KIÉN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản có liên quan đến với mọi người dân và toàn thể công chức, viên chức.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo đối với các đơn vị.
- Đề nghị các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi báo cáo kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị đã chuyển đơn đến để biết và theo dõi.

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo quý IV và năm 2018 của Sở Nội vụ, đề nghị Thanh tra tỉnh tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận: 🕢

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Luu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Đoàn Văn Quỳnh

TổNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIỀU NẠI QUÝ IV, NĂM 2018 (Kèm theo Báo cáo số: 3/7 /BC-SNV ngày 12 năm 2018)

1. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại quý IV/2018

			hiếu nại rầm quyề	n				-					Kết	quả gi	åi quy	t										Chấp thời gi	an giải		Việ	c thi h	ành quy	ét địnl	h giải d	quyết k	hiếu n	ai .		
			Trong đó			Đã giả	i quyết			Phân	tích kết					nghị ồi cho	Trả lạ			Kiến n lý hành		Ch	tra, l	ơ quan chởi tố		quyết quy	t theo định	Tổng số		Thu	hồi cho	nhà n	urớc	Trå la	ại cho	công (dân	
													Giải quy 2	yết lần	Nhà	nước	cong	duii	σá	<i>xy</i>				Kết	quả			quyêt định		Phả	i thu	Đã	thu	Phải	trå	Đãi	trà	
Đơn vị	Tổng số đơn khiếu nại	Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc	quyết bằng OĐ	rút đơn thông qua giải thích,		Vhiấu	Khiếu nại đúng một phần	18- 1	Công nhận QĐ g/q lần 1	Hủy, sửa QĐ g/q lần 1	Tiền (Trđ)	Đất (m2)			Số người được trả lại quyền lợi	Tổng số người	Số người đã bị xử lý	vụ	Số đối tượng	đã	tượn	việc giải quyết	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	hiện	Tiền	Đất (m2)			Tiền (Trđ)			Đất	Ghi chú
MS	1=2+	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38
	2	2	0	0	2	2	0	0	0	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổn	g 2	2	0	0	2	2	0	0	0	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	

2. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại năm 2018

г			Đơn ki	hiếu nại							-	7		Kết	quả gi	ài quy	Ét										Chấp	hành		Việc	c thi hà	ành quy	yết địn	n giải	quyết k	chiếu r	nại		
											Phân	tích kết	quả (vị	ı việc)		Kiến	nghị ồi cho	Trà lạ			Kiến n	-	Ch	uyển cơ tra, k	y quan thời tố	điều	thời gi quyết	an giải	Tổng số		Thu l	hồi cho	nhà n	.uớc	Trå l	lại cho	công	dân	
		Tổng		Trong đó			Đã giả	ı quyêt						Giải quy 2	yết lần		nước	công		Số người	lý hànl	n chính			Kết	quả	Số vụ	Số vụ	quyết định phải tổ	Đã	Phải	i thu	Đã	thu	Phải	trå	Đã	200.000	Ghi
3	Oon vi	số đơn khiếu nại	Đơn nhận trong kỳ báo cáo		việc	thuộc thẩm	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	giải quyết bằng OĐ	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Khiếu	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Giải quyết lần 1	Công nhận QĐ g/q lần 1	Hủy, sửa QĐ g/q lần 1	Tiền (Trđ)	Đất (m2)		Đất	được trả lại quyền lợi	Tổng số người	người đã bị	Số vụ	Số đối tượng	Số vụ đã khởi tố	Số đối tượn g đã khởi tố	việc giải	việc giải quyết quá thời hạn	chức	thực hiện	Tiền (Trđ)	Đất (m2)		Đất (m2)				Đất	chú
r	MS	1=2+	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38
r		2	2	0	0	2	2	0	0	0	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	
	ổng	2	2	0	0	2	2	0	0	0	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO QUÝ IV, NĂM 2018 (Kèm theo báo cáo số: १ | १/BC-SNV ngày | 2 tháng 12 năm 2018)

1. Kết quả giải quyết tố cáo quý IV/2018

		Đơn tố	cáo thu	ộc thẩm c	quyền							Kết	quả gi	ải quy	ết							Chấp hả	nh thời		V	iệc thi	hành	quyết (định x	ử lý tố	cáo			
			,	Trong đó		Đã giả	i auvết		tích kế		Kiến thu hồ			ai cho			ıghi xử	Chu		cơ qua khởi t	n điều ố	gian già theo qu	i quyết	Tổng số		Thu l	hồi cho	o nhà r	urớc	Trå	lại cho	o công o	dân	
				Tong do		Du giu	quyor	(vụ việc	:)	Nhà r		công	g dân	Số	lý han	n chính			Kế	t quả			quyết		Phải	thu	Đã	thu	Phải	trå	Đãi	trå	
	- 1	Tổng số đơn tố cáo	Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	thuộc	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng một phần	Tiền (Trđ)				người được bảo vệ quyền	Tổng số người	đã bi	Số vụ	Số đối tượ ng	Số vụ đã khởi tố	đã	việc giải quyết	quyết	định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	Đã thực hiện xong	Tiền (Trđ)		Tiền (Trđ)	(m)			Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Ghi chú
I	AS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
T	ổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	.0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

2. Kết quả giải quyết tố cáo năm 2018

	Đơn tố	cáo thu	ộc thẩm	auvền							Kết	quả gi	ải quy	·ét							Chấp hà				'iệc thi	hành	quyết ở	định x					
	Don to		•				Phân	tích kế	t quả	Kiến			ni cho		Kiến r	ghị xử	Chu	ıyên c	o qua	n điều	gian giả	ii quyết	Tông sô		Thu 1	iồi cho	o nhà n	nước	Trả	lại ch	o công		
			Frong đó		Đã giả	i quyêt	(vu việc	(:)	thu hồ	i cho	công	g dân	Số	lý hàn	h chính			Kê	t quả	theo qu	y định	quyêt		Phải	thu	Đãi	thu	Phả	i trå	Đã	trả	
Đơn vị	Tổng số đơn tố cáo	Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	LINUOC	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Tố cáo đúng	Tố cáo	Tố cáo đúng một phần	Tiền (Trđ)		100000000000000000000000000000000000000	Đất (m2)	người được	Tổng số người	Số người đã bị xử lý	Số vụ	Số đối tượ ng	1,000,000	đã	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	quyết quá thời	thực	Đã thực hiện xong	Tiền (Trđ)	2007	Tiền (Trđ)	(m)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Ghi chú
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
IVIS	1	1	0	1	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	1	1	0	1	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN QUÝ IV, NĂM 2018

(Kèm theo báo cáo số:

/BC-SNV ngày tháng 12 năm 2018)

1. Kết quả tiếp công dân quý IV/2018

			Tiếp	thười	ng xuy	ên		T		Tiếp đị	nh kỳ	và đột	xuất c	ủa Lãnh (tạo				Nội	dung ti	ếp côn	g dân (s	ố vụ việ	c)			Kêt qu	ả qua ti việ	êp dân (c)	sô vụ	
			Vụ v	việc	Đo	oàn đông	g ngư	ời			Vụ	việc	Đ	oàn đông	ngườ	yi			Khiếu	nại				Tố cáo				Đã đu	rợc giải	quyết	
							Vụ	việc							Vụ	việc	Lĩnh	ı vực hà	nh chí	nh						Phản	Chua	525	Đã có QĐ		Ghi
Đơn vị	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh		Người	Cũ	Mới phát sinh	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa	Về chính sách		Về chế độ CC,V C		Lĩnh vực CT,V H,XH khác	Inanh		Thom	kiến	được giải quyết	có QĐ giải quyết	giải quyết (lần 1,2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa	chú
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
IVIS	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

2. Kết quả tiếp công dân năm 2018

			Tiếp	thười	ng xuy	vên				Tiếp đị	nh kỳ	và đột	xuất c	ủa Lãnh	đạo				Nội	dung ti	ếp côn	ıg dân (s	ố vụ việ	c)			Kết qua	ả qua ti việ	iếp dân (c)	số vụ	
			Vų	viêc	Đ	oàn đông	g ngư	ời			Vụ	việc	Đ	oàn đông	g ngườ	ri			Khiếu	nại				Tố cáo				Đã đu	rợc giải d	quyết	
				·				việc							Vụ	việc	Lĩnh	vực hà	anh chí	nh						Phản	CI.		Đã có QĐ		Ch:
Đơn vị	Lượt	Người		Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC,V C		Lĩnh vực CT,V H,XH khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	ánh, kiến	Chưa được giải quyết	Chưa có QĐ giải quyết	giải quyết (lần	bản án của Tòa	Ghi chú
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
	2	2	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	
		2	0	2	0		0	10	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	
Tổng	2	2	0	2	0	0	0		0	0																					

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO QUÝ IV, NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SNV ngày tháng 12 năm 2018)

1. Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo quý IV năm 2018

	Т		Tiến	nhận									P	hân loạ	i đơn kh	niếu nạ	i, tố cáo	(số đơ	n)								Kết qu	iả xử lý đợ	on khiế	u nại, tố	cáo	
		Đơn ti		Đơn kỳ	trước							Theo	nội du	ng							thẩm q iải quyế	-	Theo tr	ình tự gi	åi quyết	Kilac			Số	Đơn t		
		1	g kỳ	chuyểi		_				Khiếu nại						Tố	cáo				Cůa				D*	(kiến nghị,	Số văn	Số đơn	công văn		15	Ghi
Đơn	Tổng	Đơn		Đơn		Đơn đủ		Lĩnh	vực hàr	nh chính										Của các cơ	cσ	Của	Chua	Đã	Đã được	phản	bản	chuyen	đôn			chú
vi	số đơn	có nhiều người đứng tên	I aims	có nhiều	Đơn một người đứng tên	điều kiện xử lý	Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC,VC	CT,V H,XH	Lĩnh vực tư pháp	về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính		Tham nhũng	Về Đảng	Kilac	quan hành chính các cấp	quan tu pháp các cấp	cơ quan Đảng	được giải	được giải quyết lần đầu	giải quyết nhiều lần	ánh, đơn nặc danh)	hướng dẫn	có thẩm quyền	đốc việc giải quyết	Khiếu nại	Tố cáo	
MS	1=2+3+ 4+5	2	3	4	5	6	7=8+9 +10+1	8	9	10	11	12	13	14=15+1 6+17+18 +19	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
	8	2	6	0	0	7	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	7	0	0	0	0	2	6	2	3	0	2	0	
Tổng	-	2	6	0	0	7	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	7	0	0	0	0	2	6	2	3	0	2	0	

2. Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo năm 2018

			Tiến	nhận									F	hân loạ	i đơn kl	niếu nạ	i, tố cáo	(số đơ	n)								Kết qu	uả xử lý đ	on khiế	u nại, tố	cáo	
		Đơn tiế			tratác							Theo	nội du	ng						Theo t	thẩm qu ải quyế		Theo tr	ình tự gi	ải quyết	Đơn khác			Số	Đơn ti		
Dom		trong		chuyể		Đơn]	Khiếu nại						Tố	cáo			Của	Của			Đã	Đã	(kiến nghị, phản	Số văn bản	Số đơn chuyển	công văn đôn	thẩm o	uyen	Ghi
Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	đủ điều kiện xử lý	Tổng	Liên	Vực hàn Về nhà, tài sản	về chính sách, chế độ CC,VC		Lĩnh vực tư pháp	về Đảng	Tổng	MILEC		Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác	các cơ quan hành chính các cấp	quan tu pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	được giải quyết lần đầu	được giải quyết nhiều lần	ánh, đơn nặc danh)	hirána	cơ quan có thẩm quyền	đốc việc giải quyết	Khiếu nại	Tố cáo	chú
MS	1=2+3+ 4+5	2	3	4	5	6	7=8+9 +10+1	8	9	10	11	12	13	14=15+1 6+17+18 +19		16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
	22	0	20	2	0	16	8	0	0	8	0	0	0	5	4	0	0	0	1	16	0	0	0	0	0	9	7	6	0	2	1	\vdash
Tổng	22	0	20	2	0	16	8	0	0	8	0	0	0	5	4	0	0	0	1	16	0	0	1 0	0	0	9		1 0	0		1	